ĐỂ VẬT LÝ CHUYỆN ĐH VINH - NGHỆ AN 2024-2025

PHÂN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 18. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án

Một khối khí xác định được giữ đẳng áp. Thể tích của khối khí tăng thêm 10% khi nhiệt độ của Câu 1: nó khối khí là 47 C. Nhiệt độ ban đầu của khối khí đó là

Câu 2: Phát biểu nào sau đây về nội năng là không đúng?

A. Nội năng là một dang năng lượng.

B. Nội năng có thể chuyển hoá thành các dạng năng lượng khác.

C. Nôi năng là nhiệt lương.

D. Nội năng của một vật có thể tăng hoặc giảm.

Trong hệ tọa độ (V,T) , đường đẳng nhiệt là Câu 3:

A. đường thẳng có phương qua O.

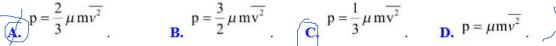
B. đường thẳng vuông góc trục T.

C. đường thẳng vuông góc trục V.

D. đường hypebol.

Công thức của áp suất chất khí theo mô hình động học phân từ là

$$p = \frac{2}{3} \mu \, \text{m} \, \overline{v^2}$$



Một khung dây dẫn hình chữ nhật có 200 vòng, diện tích mỗi vòng 600 cm², quay đều quanh trục Câu 5: đối xứng của khung với vân tốc góc 120 vòng/phút trong một từ trường đều có cảm ứng từ bằng $^{0,2\,\mathrm{T}}$. Trục quay vuông góc với các đường cảm ứng từ. Chọn gốc thời gian lúc vecto pháp tuyến của mặt phẳng khung dây ngược hướng với vecto cảm ứng từ. Biểu thức suất điện động cảm ứng trong khung là



 $e = 9,6\pi \sin(4\pi t + \pi)(V)$.

 $\mathbf{e} = 96\pi \sin\left(40\pi \,\mathrm{t} - \frac{\pi}{2}\right) (\mathrm{V})$ **B.**

 $e = 96\pi \sin(4\pi t + \pi)(V)$

 $e = 4.8\pi \sin\left(40\pi t - \frac{\pi}{2}\right)(V)$

Sử dụng các dụng cụ thí nghiệm: nam châm (1), cuộn dây (2), Câu 6: điện kế (3) và dây dẫn. Bố trí thí nghiệm như hình vẽ và điều chỉnh kim điên kế chi đúng vạch số 0. Kết luân nào sau đây không đúng?

A. Khi nam châm dịch chuyển tương đối so với cuộn dây thì kim điện kế chỉ khác vạch số 0.

B Khi đưa nam lai gần ông dây, dòng điện cảm ứng sẽ tạo ra từ trường cùng chiều với từ trường do nam châm tạo ra.

C. Khi nam châm và ống dây đứng yên thì trong ống dây không xuất hiện dòng điện.

D. Khi nam châm dịch chuyển càng nhanh thì kim điện kế lệch càng lớn.

Lực liên kết giữa các phân tử Câu 7:

A. tuỳ thuộc vào thể của nó, ở thể rắn là lực hút còn ở thể khí lại là lực đẩy.

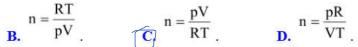
B. là lưc đây.

c. gồm cả lực hút và lực đẩy.

D. là lực hút.

Một bình kín có thể tích rỗng V , chứa một khối khí lí tưởng ở nhiệt độ T , áp suất của khối khí là Câu 8: p. Số mol khí chứa trong bình là

$$n = \frac{pT}{VR}$$



Săm xe đạp sau khi được bom căng, mặc dù đã văn van thất chặt, nhưng để lậu ngày vẫn bị xep là Câu 9:

A. săm xe làm bằng cao su là chất đàn hồi, nên sau khi giãn ra thì tư động co lai làm cho săm để lâu ngày bi xep.

